

Số: 17/2006/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 6 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy  
và biên chế của Ban Dân tộc và Tôn giáo**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 171/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 53/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 của Chính phủ về việc kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân tộc thuộc UBND các cấp; Thông tư liên tịch số 246/2004/TTLT- UBĐT- BNV ngày 26/5/2004 của Ủy ban Dân tộc và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý Nhà nước về công tác dân tộc ở địa phương;

Căn cứ Nghị định số 22/2004/NĐ- CP ngày 22/01/2004 của Chính phủ về kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác tôn giáo thuộc UBND các cấp; Thông tư số 25/2004/TT-BNV ngày 19/4/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý nhà nước về công tác tôn giáo ở địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 55/2005/NQ-HĐND, ngày 30/7/2005 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVI, kỳ họp thứ 4 phê chuẩn cơ cấu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND huyện, thị xã;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 69/TTr-BDTrTG ngày 24/5/2006 (kèm theo Đề án số 02/ĐA-BDTrTG ngày 24/5/2006) về việc xin phê duyệt đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế của Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh, cơ quan làm công tác dân tộc và tôn giáo thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 140/TTr-SNV ngày 27/6/2006 về việc phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy và biên chế của Ban Dân tộc và Tôn giáo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế của Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Tuyên Quang:

- Chuyển nhiệm vụ thực hiện chương trình phát triển kinh tế- xã hội các xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2006-2010;

Chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất và nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn theo Quyết định số 134/2004/QĐ-TTg ngày 20/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ do Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện về Ban Dân tộc và Tôn giáo.

- Chuyển nhiệm vụ định canh định cư của Chi cục Hợp tác xã và phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang thực hiện về Ban Dân tộc và Tôn giáo.

- Giao nhiệm vụ cho Ban Dân tộc và Tôn giáo tham mưu, giúp UBND tỉnh về chính sách trợ giá, trợ cước vận chuyển hàng hoá phục vụ đồng bào dân tộc miền núi.

### **I- Vị trí, chức năng:**

- Ban Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc, công tác tôn giáo và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự uỷ quyền của UBND tỉnh góp phần bảo đảm sự thống nhất quản lý trong lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo từ Trung ương đến địa phương. Ban Dân tộc và Tôn giáo chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về nghiệp vụ chuyên môn của Ủy ban Dân tộc và Ban Tôn giáo Chính phủ.

- Ban Dân tộc và Tôn giáo có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

### **II- Nhiệm vụ và quyền hạn:**

1- Trình UBND tỉnh các quyết định, chỉ thị về lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo thuộc phạm vi quản lý.

2- Trình UBND tỉnh các chương trình, kế hoạch công tác dài hạn và hàng năm, các dự án quan trọng thuộc lĩnh vực dân tộc và tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

3- Hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

4- Về lĩnh vực công tác dân tộc:

- Trình UBND tỉnh các biện pháp nhằm bảo đảm điều kiện cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, nâng cao dân trí của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Điều tra, nghiên cứu, tổng hợp về nguồn gốc lịch sử, sự phát triển của các dân tộc, đặc điểm, thành phần dân tộc, kinh tế xã hội, đời sống văn hoá, phong tục tập quán và những vấn đề khác về dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước về quyền dùng tiếng nói, chữ viết; về phát triển giáo dục, mở mang dân trí, ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng cán bộ dân tộc thiểu số; về chăm sóc sức khoẻ cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, dự án, mô hình thí điểm, các chính sách ưu đãi đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có khó khăn đặc biệt do UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc giao.

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện chính sách của Nhà nước về đảm bảo thực hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc, giữ gìn, tăng cường đoàn kết và tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác định canh, định cư đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Trình UBND tỉnh các biện pháp cụ thể để duy trì, bảo tồn và phát triển các tộc người trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo và tổ chức thực hiện sau khi đã được phê duyệt.

- Tiếp đón, thăm hỏi đồng bào các dân tộc thiểu số, phối hợp với các cơ quan Nhà nước ở địa phương giải quyết các nguyện vọng chính đáng của đồng bào theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật.

- Tổ chức các cuộc gặp gỡ giữa các dân tộc để giao lưu trao đổi kinh nghiệm nhằm tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc trong tỉnh.

- Bồi dưỡng, lựa chọn những điển hình tập thể và cá nhân tiêu biểu, có uy tín là người dân tộc thiểu số ở địa phương gương mẫu thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, làm hạt nhân trong phong trào phát triển kinh tế, giữ gìn trật tự xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, giúp UBND tỉnh chỉ đạo nhân rộng các điển hình tập thể, cá nhân tiêu biểu trên địa bàn.

- Phối hợp thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh trong việc bố trí hợp lý cán bộ là người các dân tộc thiểu số tại chỗ trong tổng số biên chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và ở các huyện có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

#### 5- Về lĩnh vực công tác tôn giáo:

- Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo; bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào của công dân, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật; bảo đảm sự bình đẳng giữa các tôn giáo trước pháp luật, chống mọi hành vi xâm phạm tự do tín ngưỡng, tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để làm trái pháp luật và chính sách của Nhà nước.

- Giúp UBND tỉnh xem xét việc đề nghị sửa chữa các công trình thờ tự, tín ngưỡng, tôn giáo của tổ chức tôn giáo và các công trình tín ngưỡng khác theo quy định của pháp luật.

- Được UBND tỉnh ủy quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp thẩm định các yêu cầu của các tổ chức tôn giáo và cá nhân theo các tôn giáo trên các lĩnh vực như :

- + Tổ chức đại hội, hội nghị của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh.
- + Việc nhập tu, bổ nhiệm, phong chức, phong phẩm, chuyển chuyên các chức sắc, chức việc, nhà tu hành trên phạm vi tỉnh.
  - Giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với hoạt động quốc tế của nhà tu hành, chức sắc, nhân sỹ tôn giáo theo quy định của pháp luật.
  - Làm đầu mối liên hệ giữa chính quyền địa phương với các tổ chức tôn giáo trên địa bàn tỉnh.
  - Tham gia quản lý các khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh có liên quan đến tôn giáo trên địa bàn tỉnh.
  - Nghiên cứu xây dựng, đề xuất với UBND tỉnh về chính sách và thực hiện chính sách đối với tổ chức tôn giáo và chức sắc, nhân sỹ tôn giáo theo phân cấp.
  - Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng có liên quan trong việc tuyên truyền và vận động quần chúng nhân dân, tín đồ, các chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tôn giáo tại địa phương.
  - Thực hiện công tác hợp tác quốc tế về lĩnh vực công tác tôn giáo và các lĩnh vực công tác khác được giao theo quy định của pháp luật và của tỉnh.
- 6- Thực hiện công tác khen thưởng và đề xuất với cấp có thẩm quyền khen thưởng theo thẩm quyền về lĩnh vực công tác dân tộc và tôn giáo.
- 7- Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực và xử lý các vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực công tác được UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật.
- 8- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác dân tộc và tôn giáo đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.
- 9- Quyết định và chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính của cơ quan theo mục tiêu và nội dung được UBND tỉnh phê duyệt.
- 10- Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ, cung cấp số liệu vào công tác quản lý và chuyên môn, nghiệp vụ.
- 11- Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định với UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc và Ban Tôn giáo Chính phủ.
- 12- Quản lý tổ chức, bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý.
- 13- Quản lý tài chính, tài sản của cơ quan theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

14- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban Dân tộc, Ban Tôn giáo Chính phủ và UBND tỉnh giao.

### **III. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế:**

#### **A- Về tổ chức bộ máy:**

##### **1- Lãnh đạo Ban:**

Ban Dân tộc và Tôn giáo có Trưởng ban và một (01) Phó Trưởng ban.

- Trưởng Ban là người đứng đầu cơ quan, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng-Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và trước pháp luật về mọi mặt công tác của Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh.

- Phó Trưởng ban là người giúp việc Trưởng Ban, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Trưởng ban phân công, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về các nhiệm vụ công tác được phân công. Khi Trưởng Ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng Ban uỷ nhiệm điều hành các mặt hoạt động của Ban.

##### **2- Các tổ chức giúp việc Trưởng Ban:**

###### **2.1. Văn phòng,** gồm có:

- 01 Chánh Văn phòng;
- Các công chức, nhân viên giúp việc thuộc các ngạch: Kế toán; Văn thư, lưu trữ, phục vụ; Lái xe.

###### **2.2. Thanh tra:** 01 Chánh thanh tra

###### **2.3. Phòng Chính sách dân tộc,** gồm có:

- 01 Trưởng phòng;
- 01 Phó Trưởng phòng
- Các chuyên viên.

###### **2.4. Phòng Tôn Giáo,** gồm có:

- 01 Trưởng phòng;
- Các chuyên viên.

#### **B- Về biên chế:**

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu công tác, Trưởng Ban Dân tộc và Tôn giáo phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh quyết định số lượng biên chế hàng năm.

2. Biên chế năm 2006: **06 người**

3. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức của Ban Dân tộc và Tôn giáo phải căn cứ vào nhu cầu, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức của Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành và Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt.

**Điều 2. Giao trách nhiệm:**

1. Trưởng Ban Dân tộc và Tôn giáo xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của cơ quan phù hợp với Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ban Dân tộc và Tôn giáo tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 23/2005/QĐ-UB ngày 17/3/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức bộ máy, biên chế của Ban dân tộc và tôn giáo tỉnh Tuyên Quang.

Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trưởng Ban Dân tộc và Tôn giáo, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* ๘

- Ủy Ban Dân tộc;
- Ban Tôn giáo Chính phủ; | Báo
- Thường trực Tỉnh ủy; | cáo
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, NV.(TT-30)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thị Quang**